|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP HÀ NỘI -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 36670/CTHN-TTHT *V/v thuế TNDN đối với khoản trợ cấp thôi việc* | *Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2021* |

**Kính gửi:** Công ty cổ phần tin học viễn thông Hàng Không   
*(Địa chỉ: Số 412 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, TP. Hà Nội, MST: 0103019524)*

Trả lời công văn số 1368-AITS-TCKT .ngày 17/9/2021 của Công ty cổ phần tin học viễn thông Hàng Không hỏi về thuế TNDN đối với khoản trợ cấp thôi việc, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số [127/2008/NĐ-CP](https://luatvietnam.net/vbpl/31169/decree/127-2008-nd-cp.link) ngày 12/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp:

+ Tại Điều 2 quy định người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp:

*“1. Người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo Khoản 3 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội là công dân Việt Nam giao kết các loại hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc sau đây với người sử dụng lao động quy định tại Điều 3 Nghị định này:*

*...b) Hợp đồng lao động không xác định thời hạn;...”*

+ Tại Điều 3 quy định người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo Khoản 4 Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội là người sử dụng lao động có sử dụng từ mười (10) người lao động trở lên tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp sau đây:

*“...3. Doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư.”*

+ Tại Điều 41 quy định chuyển tiếp theo Khoản 6 Điều 139 Luật Bảo hiểm xã hội:

*“1. Thời gian người lao động đóng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 102 Luật Bảo hiểm xã hội không được tính để hưởng trợ cấp thôi việc hoặc trợ cấp mất việc làm theo quy định của pháp luật về lao động và pháp luật về cán bộ, công chức.*

*…*

*3. Thời gian người sử dụng lao động đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định tại Khoản 2 Điều 102 Luật Bảo hiểm xã hội được tính để miễn trách nhiệm trợ cấp mất việc làm hoặc trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về cán bộ, công chức.*

*…”*

+ Tại Điều 43 quy định hiệu lực thi hành:

*“Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.”*

- Căn cứ Điểm 2.12 Khoản 2 Điều 4 Thông tư [96/2015/TT-BTC](https://luatvietnam.net/vbpl/69497/circular/96-2015-tt-btc.link) ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số [78/2014/TT-BTC](https://luatvietnam.net/vbpl/60450/circular/78-2014-tt-btc.link) (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số [119/2014/TT-BTC](https://luatvietnam.net/vbpl/61863/circular/119-2014-tt-btc.link) và Điều 1 Thông tư số [151/2014/TT-BTC](https://luatvietnam.net/vbpl/63108/circular/151-2014-tt-btc.link)) quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

*“2.12. Khoản chi trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động không theo đúng quy định hiện hành.”*

Căn cứ các quy định nêu trên, từ ngày 01/01/2009 Công ty cổ phần tin học viễn thông Hàng Không có trách nhiệm đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và người lao động sẽ được hưởng trợ cấp thất nghiệp được chi trả bởi Cơ quan Bảo hiểm.

Trường hợp Công ty cổ phần tin học viễn thông Hàng Không chi trả khoản trợ cấp thôi việc cho người lao động không theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần tin học viễn thông Hàng Không được biết và thực hiện/.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CỤC TRƯỞNG PHÓ CỤC TRƯỞNG     Nguyễn Tiến Trường** |